| | |
|---|---|
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**<br>**TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2026/NQ-HĐND | *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026* |

**DỰ THẢO**

# NGHỊ QUYẾT
## Quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2027–2030

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 58/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2026/NĐ-CP;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày ..... tháng…….năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2027–2030; Báo cáo thẩm tra số ...../BC... ngày …… tháng ..... năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2027–2030.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện tại nhà ở riêng lẻ (sau đây gọi chung là hệ thống điện mặt trời hộ gia đình) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2027–2030, bao gồm: hỗ trợ kinh phí lắp đặt; hỗ trợ kỹ thuật; nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ kinh phí lắp đặt; hồ sơ, trình tự giải quyết và chi trả kinh phí hỗ trợ; thu hồi kinh phí hỗ trợ; trách nhiệm của chủ hộ trong việc thực hiện chính sách.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Hộ gia đình lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện tại công trình xây dựng là nhà ở riêng lẻ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này.

**Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện Nghị quyết tối đa 72 tỷ đồng trong giai đoạn 2027–2030 từ ngân sách cấp tỉnh trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao hằng năm, phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Mức bố trí thực tế từng năm do cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

**Điều 4. Nguyên tắc hỗ trợ**

1. Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích, tránh trục lợi chính sách; bảo đảm công bằng giữa các đối tượng được hỗ trợ; khuyến khích sử dụng thiết bị, công nghệ có hiệu suất cao, an toàn, thân thiện với môi trường, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.

2. Việc hỗ trợ được thực hiện đối với hộ gia đình thông qua cá nhân đại diện cho hộ gia đình thực hiện thủ tục đề nghị hỗ trợ (sau đây gọi là Chủ hộ). Chủ hộ phải là chủ sở hữu nhà ở riêng lẻ nơi lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà hoặc là người được các chủ sở hữu nhà ở riêng lẻ ủy quyền, thống nhất giao thực hiện thủ tục theo quy định của pháp luật. Mỗi hộ gia đình chỉ được hỗ trợ về tài chính 01 lần trong thời gian Nghị quyết này có hiệu lực đối với 01 hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện, nếu có, tại 01 địa điểm lắp đặt.

3. Nhà ở riêng lẻ lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình đã được hỗ trợ từ các chương trình, chính sách hỗ trợ khác thì không được hỗ trợ theo Nghị quyết này.

4. Nhà nước có quyền thu hồi các khoản hỗ trợ có liên quan trong trường hợp hộ gia đình được hỗ trợ vi phạm các quy định, cam kết về mục đích đầu tư, lắp đặt và thời gian khai thác, sử dụng hệ thống điện mặt trời hộ gia đình.

5. Việc hỗ trợ kinh phí được thực hiện theo kế hoạch hằng năm và trong phạm vi dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, nhu cầu đăng ký và tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện chính sách hằng năm; trong đó xác định tổng kinh phí, số lượng hộ gia đình dự kiến được hỗ trợ và phương án phân bổ kinh phí thực hiện cho các địa phương. Trường hợp số hồ sơ đủ điều kiện hỗ trợ vượt quá khả năng kinh phí được giao hoặc số lượng hộ gia đình dự kiến được hỗ trợ theo kế hoạch hằng năm thì việc xem xét hỗ trợ được thực hiện theo thứ tự sau:

a) Hộ nghèo;

b) Hộ cận nghèo;

c) Hộ gia đình không thuộc trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này được xem xét theo thứ tự thời điểm tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh hoặc thời điểm ghi trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ được tiếp nhận trong thời gian công bố tại kế hoạch thực hiện chính sách hằng năm. Sau khi kết thúc thời gian tiếp nhận, các hồ sơ đáp ứng đầy đủ điều kiện hỗ trợ được xem xét theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản này. Việc phê duyệt hỗ trợ được thực hiện trong phạm vi kinh phí và số lượng hộ gia đình dự kiến được hỗ trợ theo kế hoạch hằng năm.

6. Kế hoạch thực hiện chính sách hằng năm, tổng kinh phí, số lượng hộ gia đình dự kiến được hỗ trợ, phương án phân bổ kinh phí cho các địa phương và thời gian tiếp nhận hồ sơ phải được công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã trước khi tổ chức tiếp nhận hồ sơ.

**Điều 5. Mức hỗ trợ kinh phí lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình**

Hệ thống điện mặt trời hộ gia đình sau khi hoàn thành lắp đặt để vận hành theo đúng quy định được hỗ trợ kinh phí lắp đặt như sau:

1. Trường hợp điện mặt trời hộ gia đình không lắp đặt hệ thống lưu trữ điện: Mức hỗ trợ kinh phí lắp đặt là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) cho 01 kW và không vượt quá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) trên tổng công suất lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được xác định theo tổng công suất định mức của các bộ chuyển đổi nghịch lưu (inverter).

2. Trường hợp hệ thống lưu trữ điện được lắp đặt đồng bộ với điện mặt trời hộ gia đình: Ngoài mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều này, được hỗ trợ thêm 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) cho 01 kWh và không vượt quá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) trên tổng dung lượng hệ thống lưu trữ điện.

**Điều 6. Điều kiện để được hỗ trợ kinh phí lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình**

1. Đối với điện mặt trời hộ gia đình (chưa bao gồm hệ thống lưu trữ điện): Tổng công suất tấm quang điện lắp đặt phải đạt từ 01 kWp trở lên và tổng công suất định mức của các bộ chuyển đổi nghịch lưu phải đạt từ 01 kW trở lên.

2. Đối với hệ thống lưu trữ điện lắp đặt đồng bộ với điện mặt trời hộ gia đình là hệ thống lưu trữ điện phải được đầu tư, lắp đặt, kết nối và vận hành cùng hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ của hộ gia đình tại thời điểm đề nghị hỗ trợ; tổng dung lượng hệ thống lưu trữ điện phải đạt từ 02 kWh trở lên. Trường hợp hộ gia đình đã được hỗ trợ kinh phí đối với hệ thống điện mặt trời mái nhà theo khoản 1 Điều 5 Nghị quyết này, sau đó mới lắp đặt bổ sung hệ thống lưu trữ điện thì không được hỗ trợ bổ sung kinh phí đối với hệ thống lưu trữ điện.

3. Cam kết việc đầu tư, lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà nhằm mục đích tự sản xuất, tự tiêu thụ; cam kết khai thác, sử dụng hệ thống điện mặt trời mái nhà hộ gia đình trong thời gian tối thiểu 03 năm kể từ ngày nhận kinh phí hỗ trợ; cam kết chịu trách nhiệm về an toàn điện, phòng cháy, chữa cháy, an toàn chịu lực công trình, bảo vệ môi trường và việc quản lý, xử lý thiết bị sau sử dụng theo quy định của pháp luật.

4. Tuân thủ các quy định về phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ tại Mục 2 Chương III Nghị định số 58/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2026/NĐ-CP.

5. Hệ thống điện mặt trời hộ gia đình hoàn thành lắp đặt, đưa vào vận hành sau ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

**Điều 7. Hỗ trợ kỹ thuật**

Hệ thống điện mặt trời hộ gia đình được hỗ trợ về kỹ thuật trong quá trình đầu tư, lắp đặt và vận hành khai thác khi Chủ hộ có đề nghị, cụ thể như sau:

1. Hộ gia đình được cung cấp thông tin, hướng dẫn về thiết kế, giải pháp bảo đảm an toàn chịu lực công trình và giải pháp phòng cháy, chữa cháy đối với hệ thống điện mặt trời mái nhà và hệ thống lưu trữ điện theo quy định của pháp luật.

2. Đối với hệ thống điện mặt trời mái nhà có đấu nối với hệ thống điện quốc gia, Công ty Điện lực Hà Tĩnh hoặc đơn vị quản lý vận hành lưới điện liên quan có trách nhiệm hướng dẫn Chủ hộ về công tác lắp đặt, đấu nối kỹ thuật điện và bảo đảm an toàn điện theo quy định của pháp luật về điện lực và quy trình chuyên môn của đơn vị quản lý vận hành lưới điện.

3. Việc hỗ trợ kỹ thuật quy định tại Điều này được thực hiện khi Chủ hộ có đề nghị và không làm phát sinh thêm thành phần hồ sơ, điều kiện hoặc thủ tục hành chính ngoài quy định tại Nghị quyết này.

**Điều 8. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí lắp đặt của Chủ hộ**

1. Thành phần hồ sơ:

a) Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí lắp đặt của Chủ hộ (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này);

b) Bản sao (không bắt buộc chứng thực) Thông báo phát triển nguồn điện hoặc Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2026/NĐ-CP, đối với trường hợp pháp luật quy định phải thông báo hoặc đăng ký phát triển nguồn điện;

c) Tài liệu chứng minh hệ thống điện mặt trời mái nhà và hệ thống lưu trữ điện (nếu có) đã hoàn thành lắp đặt, đưa vào vận hành, trong đó thể hiện địa điểm lắp đặt, tổng công suất định mức của các bộ chuyển đổi nghịch lưu và tổng dung lượng hệ thống lưu trữ điện;

d) Văn bản ủy quyền hoặc văn bản thống nhất của các đồng chủ sở hữu nhà ở riêng lẻ cho Chủ hộ thực hiện thủ tục đề nghị hỗ trợ, trong trường hợp nhà ở riêng lẻ thuộc sở hữu chung của nhiều người.

2. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi Chủ hộ lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình.

3. Hình thức nộp hồ sơ:

Chủ hộ nộp 01 bộ hồ sơ theo một trong các hình thức sau:

a) Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Bộ phận Một cửa theo quy định về tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính;

b) Nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích;

c) Nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia khi đáp ứng điều kiện thực hiện trên môi trường điện tử.

4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5. Trường hợp thông tin, giấy tờ trong hồ sơ đề nghị hỗ trợ đã có trong Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành được chia sẻ, khai thác theo quy định của pháp luật thì cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu Chủ hộ cung cấp lại.

**Điều 9. Trình tự giải quyết hồ sơ và chi trả kinh phí hỗ trợ**

1. Căn cứ kế hoạch thực hiện chính sách hằng năm và kinh phí được phân bổ, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tiếp nhận hồ sơ trong thời gian đã được công bố công khai. Việc tiếp nhận hồ sơ kết thúc khi hết thời hạn tiếp nhận theo kế hoạch.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp xã giao phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị quyết này.

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành thông báo trả hồ sơ gửi Chủ hộ, trong đó nêu rõ lý do trả lại hồ sơ và nội dung cần bổ sung.

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra điều kiện hỗ trợ kinh phí lắp đặt theo quy định tại Điều 6 của Nghị quyết này.

2. Sau khi kết thúc thời gian tiếp nhận hồ sơ và hoàn thành việc kiểm tra điều kiện hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều này, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đối với trường hợp đáp ứng đầy đủ điều kiện, đúng thứ tự ưu tiên và còn trong phạm vi kinh phí, số lượng hộ gia đình được hỗ trợ theo kế hoạch hằng năm theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này. Trường hợp hồ sơ không đáp ứng điều kiện hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản cho Chủ hộ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đáp ứng điều kiện hỗ trợ nhưng đã

hết kinh phí hoặc đạt số lượng hộ gia đình được hỗ trợ theo kế hoạch hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản cho Chủ hộ, trong đó nêu rõ lý do chưa được hỗ trợ. Chủ hộ được đăng ký đề nghị hỗ trợ trong năm kế hoạch tiếp theo nếu hệ thống vẫn đáp ứng đầy đủ điều kiện hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này.

3. Sau khi Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ được ban hành, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ cho Chủ hộ theo hình thức đã đăng ký tại Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí lắp đặt và theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Thời gian Chủ hộ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và thời gian Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã cập nhật, công khai kết quả giải quyết hồ sơ, danh sách hộ gia đình được hỗ trợ kinh phí lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính hoặc tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định, bảo đảm công khai, minh bạch và thuận lợi cho việc giám sát.

**Điều 10. Thu hồi kinh phí hỗ trợ**

1. Các trường hợp bị thu hồi toàn bộ kinh phí hỗ trợ bao gồm:

a) Hộ gia đình tự ý tháo dỡ hệ thống điện mặt trời mái nhà và hệ thống lưu trữ điện trước thời hạn cam kết khai thác, sử dụng hệ thống điện mặt trời hộ gia đình 03 năm kể từ ngày nhận kinh phí hỗ trợ;

b) Cung cấp thông tin, hồ sơ giả mạo, sai sự thật để trục lợi từ chính sách hỗ trợ của Nhà nước;

c) Sử dụng hệ thống điện mặt trời sai mục đích hoặc vi phạm quy định về an toàn điện, phòng cháy, chữa cháy hoặc an toàn công trình theo kết luận, biên bản hoặc quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền, dẫn đến hệ thống không còn đáp ứng điều kiện được hỗ trợ.

2. Trường hợp hệ thống phải tháo dỡ do thiên tai, hỏa hoạn, giải phóng mặt bằng, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc nguyên nhân bất khả kháng khác thì không áp dụng thu hồi kinh phí hỗ trợ.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, xác định trường hợp phải thu hồi kinh phí hỗ trợ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định thu hồi kinh phí hỗ trợ; số tiền thu hồi được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

**Điều 11. Trách nhiệm của Chủ hộ**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ đề nghị hỗ trợ và các thông tin về hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, hệ thống lưu trữ điện; thực hiện đúng các cam kết trong Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí lắp đặt.

2. Chịu trách nhiệm về chất lượng thiết bị, vật tư, dây dẫn, phụ kiện sử dụng trong hệ thống điện mặt trời hộ gia đình; bảo đảm thiết bị, vật tư có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng.

3. Tuân thủ các quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, an toàn điện, bảo vệ môi trường và các quy định có liên quan trong quá trình vận hành nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện và các quy định tại Nghị quyết này.

4. Hoàn trả kinh phí hỗ trợ trong trường hợp thuộc diện bị thu hồi kinh phí hỗ trợ theo quy định tại Điều 10 Nghị quyết này.

**Điều 12. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày  tháng  năm 2026 và được thực hiện trong giai đoạn 2027–2030, đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; hướng dẫn lập dự toán, phân bổ, quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa ..., Kỳ họp thứ…… thông qua ngày ..... tháng ..... năm 2026.*

***Nơi nhận:***
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Công Thương, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban, Tổ Đại biểu và Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Hà Tĩnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**PHỤ LỤC**

*(Kèm theo Nghị quyết số /2026/NQ-HĐND ngày tháng năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

**Mẫu số 01**

*Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện cho hộ gia đình*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KINH PHÍ LẮP ĐẶT ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ TỰ SẢN XUẤT, TỰ TIÊU THỤ VÀ HỆ THỐNG LƯU TRỮ ĐIỆN CHO HỘ GIA ĐÌNH**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường ……

Tên tôi là: .....

Số CCCD/CC: .....

Nơi cấp: .....

Ngày cấp:.....

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại liên hệ:……../Email:.....

Là Chủ hộ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này, đề nghị Ủy ban nhân dân xã/phường …… xem xét hỗ trợ kinh phí lắp đặt hệ thống điện mặt trời hộ gia đình tại địa chỉ .....

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất số:

.....

Thông tin hệ thống đề nghị hỗ trợ:

- Tổng công suất tấm quang điện: …… kWp.
- Tổng công suất định mức của các bộ chuyển đổi nghịch lưu (inverter):….. kW.
- Tổng dung lượng hệ thống lưu trữ điện lắp kèm theo: ...……..... kWh.

Thông tin tài khoản nhận kinh phí hỗ trợ:

- Chủ tài khoản: .....
- Số tài khoản: .....
- Ngân hàng: .....

Hồ sơ gửi kèm theo gồm:

- Bản sao (không bắt buộc chứng thực) Thông báo phát triển nguồn điện hoặc Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2026/NĐ-CP, đối với trường hợp pháp luật quy định phải thông báo hoặc đăng ký phát triển nguồn điện;

- Tài liệu chứng minh hệ thống điện mặt trời mái nhà và hệ thống lưu trữ điện (nếu có) đã hoàn thành lắp đặt, đưa vào vận hành theo điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị quyết này;

- Văn bản ủy quyền hoặc văn bản thống nhất của các đồng chủ sở hữu nhà ở riêng lẻ cho Chủ hộ thực hiện thủ tục đề nghị hỗ trợ, trong trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8 Nghị quyết này.

Tôi cam kết hệ thống điện mặt trời hộ gia đình nêu trên đã hoàn thành lắp đặt, đưa vào vận hành tại đúng địa chỉ đề nghị hỗ trợ sau ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành; cam kết duy trì khai thác, sử dụng hệ thống đúng mục đích trong thời gian tối thiểu là 03 năm kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ; chịu trách nhiệm về an toàn điện, phòng cháy, chữa cháy, an toàn chịu lực công trình, bảo vệ môi trường; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ, thông tin kê khai và tài liệu gửi kèm theo Đơn đề nghị này./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Lưu: Hộ gia đình.

**CHỦ HỘ**
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Mẫu số 02**

*Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện cho hộ gia đình*

| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ/PHƯỜNG…..** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /QĐ-UBND | *……., ngày tháng năm 202..* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**Về việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện cho hộ gia đình**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG …**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày … tháng … năm ….;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày … tháng … năm …..;*

*Căn cứ Luật Điện lực ngày … tháng … năm …..;*

*Căn cứ Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới;*

*Căn cứ Nghị định số 243/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số .../2026/NQ-HĐND ngày … tháng … năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2027–2030;*

*Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày … tháng … năm 202… của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc giao dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm …;*

*Căn cứ hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện của ông/bà …, địa chỉ tại …;*

*Căn cứ kết quả kiểm tra điều kiện hỗ trợ ngày … tháng … năm 202… của Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu …;*

*Theo đề nghị của ……..*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1. Phê duyệt kinh phí hỗ trợ**

Phê duyệt kinh phí hỗ trợ lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện cho hộ gia đình, cụ thể như sau:

**1. Chủ hộ được hỗ trợ**

- Ông/Bà: ……

- Số CCCD/định danh cá nhân: ……; ngày cấp: ……

- Địa chỉ lắp đặt: ……

- Số điện thoại liên hệ: ……

**2. Thông tin hệ thống được hỗ trợ**

a) Hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ:

- Tổng công suất tấm quang điện: …… kWp

- Tổng công suất định mức của các bộ chuyển đổi nghịch lưu (inverter):…… kW.

- Mức hỗ trợ đối với hệ thống ĐMTMN không có lưu trữ: tối đa 2.000.000 đồng/hộ; trường hợp lắp đặt đồng bộ hệ thống lưu trữ, áp dụng mức hỗ trợ tổng cộng theo điểm b dưới đây.

- Số tiền hỗ trợ đối với hệ thống ĐMTMN không có lưu trữ (nếu thuộc trường hợp này): …… đồng.

b) Hệ thống lưu trữ điện, nếu có:

- Tổng dung lượng hệ thống lưu trữ điện: …… kWh.

- Mức hỗ trợ đối với hệ thống ĐMTMN lắp đặt đồng bộ hệ thống lưu trữ: tổng mức tối đa 4.000.000 đồng/hộ, đã bao gồm hỗ trợ phần ĐMTMN và hệ thống lưu trữ.

- Số tiền hỗ trợ đối với hệ thống lắp đặt đồng bộ hệ thống lưu trữ (nếu có): …… đồng.

**3. Tổng kinh phí hỗ trợ:** …… đồng.

*Bằng chữ: ……*

**4. Nguồn kinh phí**

Từ nguồn ngân sách tỉnh cấp (hoặc bổ sung) cho ngân sách xã/phường/đặc khu … để thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số …/2026/NQ-HĐND ngày … tháng … năm 2026 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh.

**5. Hình thức chi trả**

Chuyển khoản vào tài khoản của Chủ hộ theo thông tin đã đăng ký trong Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí lắp đặt, cụ thể:

- Chủ tài khoản: ……

- Số tài khoản: ……

- Ngân hàng: ……

**Điều 2. Trách nhiệm của Chủ hộ**

Ông/Bà …… có trách nhiệm:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị hỗ trợ và các thông tin về hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, hệ thống lưu trữ điện.

2. Quản lý, vận hành, khai thác hệ thống đúng mục đích; không tự ý tháo dỡ hệ thống trước thời hạn cam kết tối thiểu 03 năm kể từ ngày nhận kinh phí hỗ trợ, trừ trường hợp bất khả kháng hoặc trường hợp được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận theo quy định.

3. Tuân thủ quy định về an toàn điện, phòng cháy, chữa cháy, an toàn chịu lực công trình, bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật có liên quan trong quá trình quản lý, vận hành hệ thống.

4. Hoàn trả kinh phí hỗ trợ trong trường hợp bị thu hồi theo quy định tại Nghị quyết số …/2026/NQ-HĐND ngày … tháng … năm 2026 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh và quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Bộ phận chuyên môn tham mưu công tác tài chính, ngân sách thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tham mưu thực hiện việc chi trả kinh phí hỗ trợ cho Chủ hộ theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng số tiền được phê duyệt. Lưu hồ sơ, theo dõi, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ và phối hợp kiểm tra việc thực hiện cam kết của Chủ hộ sau khi nhận hỗ trợ.

2. Trường hợp phát hiện Chủ hộ cung cấp hồ sơ, thông tin không trung thực; sử dụng sai mục đích; tự ý tháo dỡ hệ thống trước thời hạn cam kết hoặc vi phạm điều kiện hỗ trợ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu … xem xét, ban hành quyết định thu hồi kinh phí hỗ trợ theo quy định.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ phận chuyên môn tham mưu công tác tài chính, ngân sách thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, ông/bà …… và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 4;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Công Thương (b/c);
- Sở Tài chính (b/c);
- Kho bạc Nhà nước khu vực…;
- Lưu: VT….

**CHỦ TỊCH**